

Số: **279/2020/QĐST-HNGĐ**

*Bình Đại, ngày 27 tháng 8 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 249/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa:

Nguyên đơn: **Trần Xuân T**, sinh năm: 1974

Nơi cư trú: Ấp B, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: **Phan Thị Kim S**, sinh ngày: 16/3/1981

Nơi cư trú: Ấp B, thị trấn Y, huyện H, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Xuân T và chị Phan Thị Kim S.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh Trần Xuân T và chị Phan Thị Kim S có 02 người con chung tên là: Trần Phan Kiều Trinh, sinh ngày: 24/4/1999 hiện đã thành niên; Trần Hoàng Vũ, sinh ngày: 16/11/2004.

Anh Trần Xuân T tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Trần Hoàng Vũ cho đến khi cháu Trần Hoàng Vũ thành niên (đủ 18 tuổi).

Về việc cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trần Xuân T nuôi con chung không yêu cầu chị Phan Thị Kim S cấp dưỡng nuôi con.

Chị Phan Thị Kim S không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với anh Trần Xuân T.

Sau khi ly hôn, chị Phan Thị Kim S có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Phan Thị Kim S không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh Trần Xuân T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của chị Phan Thị Kim S.

Chị Phan Thị Kim S cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của anh Trần Xuân T.

Anh Trần Xuân T cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Phan Thị Kim S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

Trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì trên cơ sở lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án hôn nhân và gia đình: anh Trần Xuân T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Trần Xuân T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0000652 ngày 10 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Vậy anh Trần Xuân T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*)

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre (P.KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND thị trấn Bình Đại (số 158/2003)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**  
**(Đã ký)**

**Phạm Quang Hải**